

Số: 6589 /UBND-VP

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 08 tháng 7 năm 2019

V/v hướng dẫn thực hiện đầu tư dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Kính gửi :

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Du lịch;
- Sở Tài chính;
- Cục Thuế tỉnh;
- BQL Vườn quốc gia Côn Đảo;
- BQL Khu BTNN Bình Châu - Phước Bửu;
- Ban quản lý rừng phòng hộ;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 – 2020,

Để khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển loại hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng với mục đích kết hợp bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ và phát triển rừng bền vững, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh và quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành đã được phê duyệt; đồng thời nhằm khai thác

và phát huy tốt nhất các tiềm năng về tài nguyên rừng góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm cho các Sở, ngành, địa phương hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng (gọi chung là nhà đầu tư) thực hiện các bước công việc để triển khai thực hiện dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. Nguyên tắc chung đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ:

- Để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ thì chủ rừng hoặc nhà đầu tư phải có dự án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng được phê duyệt. Dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ phải phù hợp với Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ (hoặc Đề án cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng) được phê duyệt. Việc lập dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phải tuân thủ các quy định của Luật Lâm nghiệp và các quy định của pháp luật khác liên quan.

- Nhà đầu tư cần xác định dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chỉ được thực hiện bằng hình thức thuê môi trường rừng; theo đó việc cơ quan Nhà nước cho nhà đầu tư thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí sẽ không làm mất quyền sở hữu của Nhà nước về rừng và tài nguyên thiên nhiên trên mặt đất và dưới lòng đất. Diện tích rừng và đất rừng cho nhà đầu tư thuê môi trường rừng nằm trong hệ thống rừng đặc dụng, rừng phòng hộ do các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ quản lý theo quy định của Nhà nước. Nhà đầu tư không được giao đất, cho thuê đất hoặc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng được Nhà nước công nhận quyền sở hữu tài sản là các công trình phục vụ du lịch sinh thái đã xây dựng trên đất theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nhà đầu tư khi xây dựng công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phải thực hiện đúng theo quy định tại Điều 15, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

Tỷ lệ diện tích đất sử dụng để xây dựng các công trình phục vụ cho hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách phát triển rừng đặc dụng; theo đó mức độ tác động của các công trình hạ tầng phục vụ cho hoạt động du lịch sinh thái tối đa là 20% tổng diện tích quy hoạch cho hoạt động dịch vụ - du lịch. Trong đó, diện tích xây dựng các công trình phục vụ cho hoạt động dịch vụ - du lịch tối đa không quá 5%; diện tích xây dựng đường mòn, điểm dừng chân, bãi đỗ xe không quá 15%. Phần diện tích xây dựng các công trình hạ tầng phải

được xác định rõ trên bản đồ và phân định rõ ngoài thực địa, thông qua hệ thống biên báo.

- Việc cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng phải được chủ rừng thông báo rộng rãi. Giá cho thuê môi trường rừng khi dự án chưa đi vào hoạt động được tạm tính trên cơ sở Quyết định số 85/2008/QĐ-UB ngày 30/12/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Sau khi dự án đi vào hoạt động có doanh thu thì giá thuê môi trường rừng do các bên tự thỏa thuận nhưng không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện trong năm của bên thuê môi trường rừng theo điểm a khoản 6 Điều 14 của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và không quá 2% tổng doanh thu theo khoản 2 Điều 12 của Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ. Trường hợp có hai tổ chức, cá nhân trở lên cùng đề nghị được thuê môi trường rừng thì tổ chức đấu giá với mức giá khởi điểm được xác định trên cơ sở Bảng giá các loại rừng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được phê duyệt tại Quyết định số 85/2008/QĐ-UB ngày 30/12/2008. (Do chưa thực hiện dự án, chưa có doanh thu nên không áp dụng mức giá khởi điểm theo tỷ lệ % trên tổng doanh thu). Thời gian cho thuê môi trường rừng không quá 30 năm, định kỳ 5 năm đánh giá việc thực hiện hợp đồng, hết thời gian cho thuê nếu bên thuê thực hiện đúng hợp đồng và có nhu cầu thì được xem xét tiếp tục kéo dài thời gian cho thuê.

II. Trách nhiệm của nhà đầu tư thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng và trách nhiệm của các sở ngành liên quan:

1. Trách nhiệm của nhà đầu tư thuê môi trường rừng:

Nhà đầu tư khi thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phải tuân thủ nguyên tắc chung nói trên. Để thực hiện dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng; nhà đầu tư phải liên hệ các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và các sở ngành có liên quan để được hướng dẫn thực hiện các bước công việc trong quá trình lập và triển khai dự án. Nhà đầu tư chỉ được khởi công xây dựng công trình và thực hiện hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng trong rừng khi đã đảm bảo đầy đủ hồ sơ dự án. Cụ thể thành phần chính của hồ sơ dự án bao gồm các loại văn bản theo thứ tự như sau:

(1) Văn bản đề xuất báo cáo chủ trương đầu tư dự án theo Luật Đầu tư và văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư dự án của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn và tham mưu UBND tỉnh giải quyết cho nhà đầu tư).

(2) Báo cáo Dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trên diện tích thuê môi trường rừng phù hợp với Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt. (Chủ đầu tư phối hợp với chủ rừng và tham vấn ý kiến của các sở ngành để lập dự án).

(3) Hồ sơ điều tra, thống kê tài nguyên rừng trên diện tích thuê môi trường rừng. (Chủ đầu tư liên hệ với chủ rừng để lập).

(4) Hồ sơ thẩm định và phê duyệt Nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trên diện tích thuê môi trường rừng. (Chủ đầu tư liên hệ với UBND cấp huyện, thị xã, thành phố để thẩm định và phê duyệt).

(5) Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư được phê duyệt. (Chủ đầu tư liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn lập và trình phê duyệt báo cáo).

(6) Bản cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng của Nhà đầu tư. (Chủ đầu tư liên hệ với chủ rừng để được hướng dẫn lập và ký xác nhận).

(7) Giấy phép quy hoạch và hồ sơ thẩm định thiết kế xây dựng công trình (Chủ đầu tư liên hệ với sở Xây dựng để được thẩm định).

(8) Văn bản thẩm định phòng cháy chữa cháy của cơ quan chức năng. (Chủ đầu tư liên hệ với Cảnh sát phòng cháy chữa cháy thuộc Công an tỉnh để được thẩm định hồ sơ phòng cháy chữa cháy các công trình dự án).

(9) Quyết định phê duyệt giá thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng. Sau khi dự án đi vào hoạt động thì giá thuê môi trường rừng sẽ được thỏa thuận và điều chỉnh bằng tỷ lệ % trên tổng doanh thu thực hiện trong năm của bên thuê môi trường rừng. (Chủ đầu tư liên hệ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để chủ trì, phối hợp thẩm định và trình phê duyệt giá thuê môi trường rừng bước đầu khi dự án chưa có doanh thu).

(10) Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thành quả lao động để thanh lý hợp đồng nhận khoán trước khi bàn giao hiện trạng rừng cho nhà đầu tư thực hiện dự án (nếu có). (Chủ đầu tư liên hệ với chủ rừng để phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố nơi triển khai dự án để thực hiện công tác kiểm kê thành quả lao động, xác định quyền hưởng lợi cho hộ nhận khoán và thanh lý hợp đồng khoán).

(11) Quyết định cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái của cấp có thẩm quyền. (Chủ đầu tư liên hệ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để được hướng dẫn giải quyết).

(12) Hợp đồng thuê môi trường rừng giữa nhà đầu tư (chủ dự án) và Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.

2. Trách nhiệm của Ban quản lý Vườn quốc gia Côn Đảo, Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu - Phước Bửu, Ban quản lý rừng phòng hộ (gọi tắt là Ban quản lý rừng) đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng:

Hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng của các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và của nhà đầu tư phải tuân thủ các quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp

Trách nhiệm của các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trong việc triển khai xây dựng và thực hiện các dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng như sau:

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh theo quy định và phù hợp với quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Vườn quốc gia Côn Đảo, Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu – Phước Bửu và quy hoạch rừng phòng hộ. Trên cơ sở Đề án đã được phê duyệt, thực hiện việc công bố danh mục các địa điểm cho thuê môi trường rừng (bao gồm vị trí ranh giới, diện tích, loại hình du lịch...) và danh mục các dự án du lịch sinh thái trong rừng đang triển khai để tiếp tục kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái lập dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phù hợp với Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng đối với diện tích cho thuê môi trường rừng phát triển du lịch sinh thái.

- Quản lý việc xây dựng công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ theo quy định tại Điều 15, Điều 24 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ..

- Xác định tỷ lệ diện tích đất sử dụng để xây dựng các công trình phục vụ cho hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng của từng dự án theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 – 2020.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và chủ đầu tư trong việc tổ chức kiểm kê, hỗ trợ, bồi thường thành quả lao động cho hộ nhận khoán; trên cơ sở đó thực hiện việc thanh lý hợp đồng khoán trước khi bàn giao hiện trạng rừng cho nhà đầu tư thuê môi trường rừng.

- Ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng với Nhà đầu tư sau khi Nhà đầu tư được UBND tỉnh quyết định cho thuê môi trường rừng để thực hiện dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng. Trước khi ký hợp đồng phải thực hiện việc điều tra thống kê tài nguyên rừng trên diện tích cho thuê môi trường rừng để làm căn cứ cho thuê và giám sát, đánh giá việc thực hiện hợp đồng. Đồng thời hướng dẫn nhà đầu tư lập Bản cam kết bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng.

- Thực hiện trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Nhà đầu tư thuê môi trường rừng thực hiện dự án du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đúng theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Là đầu mối tiếp nhận hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư du lịch sinh thái tại các khu rừng phòng hộ, rừng đặc dụng của nhà đầu tư, hồ sơ gia hạn chủ trương đầu tư hoặc giãn tiến độ đầu tư;

- Tham mưu UBND tỉnh trong việc chấp thuận chủ trương đầu tư, gia hạn chủ trương đầu tư hoặc thu hồi, chấm dứt chủ trương đầu tư dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng của nhà đầu tư.

- Thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án và hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục đầu tư theo các quy định của Luật Đầu tư ngày 26/11/2014.

4. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

- Phối hợp với địa phương hướng dẫn thẩm định và phê duyệt Nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng trên diện tích thuê môi trường rừng của Nhà đầu tư.

- Tham mưu UBND tỉnh trong việc cấp giấy phép quy hoạch làm căn cứ lập quy hoạch chi tiết hoặc lập dự án trước khi thực hiện các bước đầu tư xây dựng tiếp theo theo quy định tại Khoản 1, Điều 36 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ.

- Tổ chức thẩm định thiết kế xây dựng công trình theo quy định của Luật Xây dựng.

5. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Hướng dẫn nhà đầu tư trong việc lập, thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường quy định tại Điều 23 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2014.

- Phối hợp với Sở Xây dựng và chính quyền địa phương tham mưu UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận sở hữu các công trình, cơ sở kiến trúc hạ tầng kỹ thuật cho Nhà đầu tư thuê môi trường rừng theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- Phối hợp với các Ban quản lý rừng đặc dụng trong việc lập thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất một lần cho toàn bộ các hạng mục sử dụng đất sau khi hoàn thành đầu tư dự án theo đúng dự án đầu tư đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và theo đúng quy định của pháp luật.

6. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định và trình phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ của các Ban quản lý rừng và Dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng trên diện tích thuê môi trường rừng của Nhà đầu tư.

- Chỉ đạo các Ban quản lý rừng chủ trì, phối hợp với chủ dự án và địa phương trong việc điều tra, xác định đặc điểm hiện trạng rừng thuộc phạm vi dự án, làm cơ sở trong việc lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng trên diện tích thuê môi trường rừng của Nhà đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành có liên quan trong việc thẩm định và trình phê duyệt giá thuê môi trường rừng của các dự án đầu tư du lịch sinh thái dưới tán rừng.

- Tham mưu UBND tỉnh quyết định cho nhà đầu tư thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái kết hợp bảo vệ phát triển rừng và bảo tồn thiên nhiên.

- Kiểm tra, giám sát các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trong việc tự tổ chức thực hiện, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng.

7. Trách nhiệm của Sở Du lịch:

- Có ý kiến chính thức về mục tiêu, nội dung đầu tư đối với hồ sơ xin chủ trương đầu tư của các dự án đầu tư du lịch sinh thái tại các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì lấy ý kiến);

- Tham gia Hội đồng thẩm định dự án, quy hoạch chi tiết và có ý kiến đối với các nội dung có liên quan đến hoạt động du lịch như: Đảm bảo an toàn cho du khách; tiêu chuẩn, quy chuẩn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, phát triển sản phẩm;

- Quản lý các hoạt động du lịch, điếm đến theo quy định của pháp luật.

8. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh:

- Xem xét việc ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp cho Nhà đầu tư khi kinh doanh dịch vụ và đầu tư trong rừng đặc dụng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao và môi trường.(Nếu có).

- Đánh giá về ưu đãi đầu tư và điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư (nếu có).

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan thẩm định, thống nhất giá thuê môi trường rừng khi Nhà đầu tư thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng.

9. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức thẩm định và phê duyệt Nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng trên diện tích thuê môi trường rừng của Nhà đầu tư theo quy định hiện hành.

- Phối hợp và hỗ trợ các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và chủ đầu tư trong việc kiểm kê, hỗ trợ bồi thường thành quả lao động cho hộ nhận khoán để làm cơ sở cho việc thanh lý hợp đồng khoán (nếu có) trước khi bàn giao hiện trạng rừng cho nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án.

- Xử lý theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp không chấp hành các quy định của pháp luật khi nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án sau khi đã hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định.

- Phối hợp theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện đầu tư dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng của Nhà đầu tư trên địa bàn.

III. Tổ chức thực hiện:

- Nhà đầu tư khi thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phải tuân thủ nguyên tắc chung nói trên và liên hệ với các sở ngành có liên quan để được hướng dẫn thực hiện các bước công việc đầu tư dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Các dự án du lịch sinh thái trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đã và đang triển khai không nằm trong danh mục dự án đã thu hồi chủ trương đầu tư và phù hợp với Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của các Ban quản lý rừng được cấp có thẩm quyền phê duyệt được tiếp tục thực hiện các bước công việc còn lại theo hướng dẫn tại văn bản này.

- Khi Nhà nước ban hành các chính sách thay thế chính sách quy định tại Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 – 2020 thì áp dụng các chính sách đó.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có nhiệm vụ nào không phù hợp hoặc có khó khăn, vướng mắc cần được tháo gỡ, điều chỉnh và bổ sung; các Sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét, chỉ đạo giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH, (25b).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Long